

Số: 61 /KH-UBND

Cầu Kè, ngày 05 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Cầu Kè

Căn cứ Quyết định số 2912/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc Phê duyệt Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026 – 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 114/KH-SGDĐT, ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Long về kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026-2030.

Ủy ban nhân dân xã Cầu Kè xây dựng Kế hoạch Kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Cầu Kè cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm định chất lượng giáo dục nhằm xác định cơ sở giáo dục đạt mức đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn; lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của cơ sở giáo dục; để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

Công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục nhằm khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho cơ sở giáo dục không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Thay đổi nhận thức về công tác quản lý và chỉ đạo, tăng cường năng lực quản lý nhà trường, góp phần phát triển giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá và xã hội hoá, xã hội đón nhận và tạo diện mạo mới, vị thế mới, sự chuyển biến tích cực, rõ nét trong các nhà trường, mang lại lợi ích thiết thực cho học sinh, thực hiện công bằng trong giáo dục.

Sử dụng kết quả kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia để làm một trong các căn cứ đề nghị chính quyền các cấp đầu tư cho giáo dục ở địa phương. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các phòng, ban, ngành địa phương trong giám sát, hướng dẫn, hỗ trợ, bố trí nguồn lực thực hiện. Bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; gắn kết quả kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia với nghị quyết của các cấp về phát triển nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao trong từng giai đoạn; đồng thời, sử dụng kết quả kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia làm cơ sở đề xuất bổ sung nguồn lực, thực hiện đầu tư cho các cấp học trong kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2025-2030 tại địa phương.

Triển khai hiệu quả công tác truyền thông, nâng cao nhận thức cho cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh và cộng đồng dân cư về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận chuẩn quốc gia; tạo sự đồng thuận xã hội, huy động sức mạnh tổng hợp trong xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Tổ chức thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia phải được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và liên tục của cấp quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục; thực hiện đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương và đúng tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo từng năm học. Định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời kế hoạch để đảm bảo tiến độ công nhận theo mục tiêu đến năm 2030 của xã, gắn kết chặt chẽ với việc tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ và nâng cao chất lượng giáo dục, bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả và bền vững.

Chú trọng tham gia các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực về bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; sử dụng hiệu quả đội ngũ này trong các khâu của công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Thực hiện hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng để tạo động lực, góp phần thúc đẩy các cơ sở giáo dục tích cực, chủ động triển khai hiệu quả công tác bảo đảm chất lượng giáo dục.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng hệ thống cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông đạt kiểm định chất lượng giáo dục; trường đạt chuẩn quốc gia, đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước, thời đại và hội nhập quốc tế. Trường đạt chuẩn quốc gia là điều kiện tốt nhất để bảo đảm đầy đủ các điều kiện nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội và gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia để huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, hạ

tăng công nghệ số và công nghệ thông tin; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo hướng chuẩn hóa, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới.

Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Cầu Kè nhiệm kỳ 2025-2030, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục: 100% cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông thực hiện tự đánh giá và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia theo đúng các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đến năm 2030, phấn đấu 100% trường mầm non, trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia (*Đính kèm lộ trình thực hiện*).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện công bằng trong giáo dục, tiến tới công tác bảo đảm chất lượng giáo dục theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục 2019 trong thời gian tới.

Tập trung mọi nguồn lực đầu tư, xây dựng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Quan tâm đầu tư cho các cơ sở giáo dục đã đạt chuẩn nhưng hiện tại đang bị xuống cấp, không đảm bảo điều kiện duy trì kết quả và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia.

Đẩy mạnh công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước đối với việc thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Gắn kết chặt chẽ công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia với việc thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông.

Thống nhất nhận thức, từ cơ sở đến các cấp quản lý về tầm quan trọng của công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đây là một hình thức tự đào tạo, bồi dưỡng hiệu quả nhất, giúp cán bộ quản lý có tầm nhìn chiến lược, năng lực chuyên môn và quản trị nhân lực, khả năng lãnh đạo đổi mới, xây dựng môi trường học tập tích cực, thân thiện, có sự phối hợp chặt chẽ giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội, đáp ứng các mục tiêu phát triển giáo dục hiện nay và thời gian tới.

Các cơ sở giáo dục xây dựng và duy trì văn hóa chất lượng, bảo đảm hoạt động tự đánh giá không chỉ là nhiệm vụ của Hội đồng tự đánh giá mà trở thành hoạt động thường xuyên, gắn liền với mọi hoạt động của nhà trường, là nền tảng trong việc khẳng định uy tín và thương hiệu của cơ sở giáo dục, đảm bảo chất lượng giáo dục.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận xã hội

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Phát huy vai trò của cơ quan truyền thông, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền qua cổng thông tin điện tử, truyền thanh, mạng xã hội và hệ thống truyền thông cơ sở; biểu dương điển hình, nhân rộng mô hình, tạo động lực thúc đẩy phong trào xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn xã, tạo sự đồng thuận, ủng hộ của toàn xã hội đối với công tác đảm bảo chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Kịp thời tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác bảo đảm chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Tăng cường công tác truyền thông, phổ biến quy định, tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và cộng đồng; nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tạo sự đồng thuận xã hội trong việc tham gia, hỗ trợ xây dựng và duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

2.2. Quy hoạch, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tổ chức rà soát, sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; bảo đảm đồng bộ giữa quy hoạch ngành và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã, để tập trung nguồn lực (cơ sở vật chất, đội ngũ, tài chính) đầu tư, nâng cao chất lượng giáo dục chung, giúp phân bổ nguồn lực hiệu quả hơn, tránh lãng phí và ưu tiên đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia một cách hợp lý và hiệu quả hơn. Điều này giúp các trường được xây dựng đạt chuẩn quốc gia có đủ điều kiện về quy mô và cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng dạy và học.

Quy hoạch, sắp xếp mạng lưới trường, lớp dựa trên các quy định về quy mô, cơ sở vật chất và đội ngũ nhà giáo, đồng thời tính đến các yếu tố dân số, địa lý là cơ sở nền tảng để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, đảm bảo tính hiệu quả, phù hợp với thực tiễn và nâng cao chất lượng giáo dục.

2.3. Tăng cường đầu tư và huy động nguồn lực đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất

Tăng cường đầu tư và huy động nguồn lực phát triển cơ sở vật chất là giải pháp cốt lõi để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2025-2030, nhằm chuẩn hóa cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và tạo nền tảng vững chắc cho đổi mới phương pháp dạy và học.

Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo trường học đáp ứng đầy đủ các tiêu chí về phòng học, thư viện, phòng chức năng, sân tập, thiết bị dạy và học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn. Cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại là nền tảng giúp nhà trường đổi mới phương pháp dạy học, phát triển kỹ năng cho học sinh, đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non, phổ thông mới.

Lồng ghép hiệu quả các chương trình, đề án, dự án: tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045”; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, phổ cập giáo dục THPT; Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường đạt chuẩn quốc gia, để bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư.

Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục; bảo đảm công khai, minh bạch trong phân bổ và sử dụng nguồn lực; phát huy vai trò giám sát, phản biện của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể trong quá trình thực hiện, hướng tới phát triển hệ thống cơ sở vật chất giáo dục bền vững, toàn diện góp phần duy trì, nâng mức độ đạt chuẩn quốc gia đối với các cơ sở giáo dục.

2.4. Phát triển đội ngũ đáp ứng yêu cầu đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đáp ứng yêu cầu đột phá phát triển giáo dục và đào tạo là một giải pháp cốt lõi và quan trọng trong việc thực hiện kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên có trình độ chuyên môn và năng lực tốt là yếu tố then chốt quyết định chất lượng giáo dục và xây dựng cơ sở giáo dục đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia.

Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên theo hướng chuẩn hóa, chuyên nghiệp, có phẩm chất, năng lực, tầm nhìn chiến lược, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Đảm bảo lộ trình nâng chuẩn đội ngũ nhà giáo theo quy định¹; đảm bảo số biên chế được giao² theo lộ trình, sát thực tiễn phù hợp, hiệu quả.

¹ Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020; Nghị định 311/2025/NĐ-CP ngày 05/12/2025 của Chính phủ.

Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng nâng cao năng lực về lý luận chính trị, quản trị nhà trường, kỹ năng số, quản lý dữ liệu, điều hành hoạt động giáo dục trên nền tảng công nghệ thông tin; kỹ năng lãnh đạo, quản lý trong môi trường số; tăng cường năng lực thích ứng với công nghệ mới; sử dụng hiệu quả các phần mềm, nền tảng số trong quản lý và giảng dạy; tham gia tập huấn, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tham gia công tác kiểm định chất lượng giáo dục cả về số lượng và chất lượng đảm bảo các hoạt động tự đánh giá, đánh giá ngoài và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

2.5. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với giáo dục

Đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục là giải pháp then chốt thực hiện kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, vì nó tạo ra nền tảng vững chắc để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, từ đó giúp nhà trường đáp ứng và duy trì danh hiệu chuẩn quốc gia.

Nâng cao nhận thức đúng, sâu và toàn diện. Giáo dục phải gắn với chuẩn hóa, hiện đại hóa và chất lượng thật, theo đúng tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW và 71-NQ/TW. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng quản lý dựa trên kết quả; đảm bảo nguyên tắc “6 rõ” (rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền). Thực hiện nghiêm nguyên tắc “5 thật” trong giáo dục: quản lý thật - dạy thật - học thật - thi thật - kết quả thật; nâng cao trách nhiệm giải trình của nhà trường và cơ quan quản lý giáo dục các cấp.

Chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện, hạnh phúc, góp phần thực hiện đạt tiêu chuẩn về tổ chức và quản lý nhà trường, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục, tạo ra môi trường học tập hiện đại, hiệu quả và tăng cường tính chủ động cho học sinh.

Tăng cường công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học². Phát huy vai trò giám sát của cha mẹ học sinh, cộng đồng dân cư và các tổ chức đoàn thể trong quá trình tổ chức và quản lý giáo dục; bảo đảm công khai, minh bạch và dân chủ trong hoạt động⁴ của các cơ sở giáo dục.

2.6. Đổi mới phương thức tự đánh giá, đánh giá ngoài

Các cơ sở giáo dục chuyển đổi từ “đánh giá chu kỳ” sang “đánh giá liên tục”: Thay vì chỉ thực hiện tự đánh giá một cách thụ động khi đến chu kỳ, cần xây dựng một quy trình đánh giá thường xuyên, liên tục trong suốt năm học, giúp nhà

² Chỉ thị số 14/CT-TTg, ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông.

³ Thông tư số 18/2025/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn về công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học.

⁴ Luật số 97/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 27/6/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật mặt trận tổ quốc Việt Nam, Luật công đoàn, Luật thanh niên và Luật thực hiện dân chủ cơ sở.

trường chủ động phát hiện các vấn đề, đưa ra giải pháp cải tiến kịp thời và xem hoạt động tự đánh giá là một công cụ quản lý.

Xây dựng văn hóa chất lượng với ba trụ cột: Chuẩn hóa - hiện đại hóa - chất lượng, thông qua kiểm định chất lượng giáo dục, các cơ sở giáo dục tiếp cận mô hình quản lý theo định hướng chất lượng, nhận diện điểm mạnh, điểm yếu để xây dựng kế hoạch cải tiến, từ đó điều chỉnh hoạt động giáo dục.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia nhằm tiết kiệm nguồn lực, nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, giảm áp lực hành chính, góp phần thực hiện nâng cao hiệu quả, tính chính xác và giảm tải công việc hành chính, giúp chuẩn hóa quy trình, tự động hóa thu thập và xử lý dữ liệu, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý dễ dàng theo dõi, giám sát và đưa ra chỉ đạo kịp thời.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí đầu tư từ Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh phân bổ cho xã và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Kinh phí chi cho hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các cơ sở giáo dục gồm: nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; nguồn thu hoạt động của các cơ sở giáo dục; nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có); các nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn huy động hợp pháp, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá – Xã hội

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, đảm bảo đúng quy định hiện hành của pháp luật và lộ trình đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Kịp thời rà soát, cập nhật và thể chế hóa các quy định công tác quản lý nhà nước về giáo dục; rà soát, giám sát, đánh giá, kịp thời đề nghị điều chỉnh các quy định, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục, tạo hành lang pháp lý để các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục.

Rà soát, tham mưu cử cán bộ, giáo viên tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; tham mưu UBND xã huy động nguồn lực và thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục liên tục, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Tham mưu UBND xã chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc tổ chức rà soát, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo đúng vị trí việc làm theo quy định⁵, đạt chuẩn về trình độ đào tạo và chuẩn chức danh nghề nghiệp. Chủ động phối hợp với cơ quan chức năng bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (nếu cần), vì đảm bảo đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có vai trò quyết định trong công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Kiểm tra, giám sát, tư vấn về công tác kiểm định chất lượng giáo dục đánh giá, công nhận lại đối với các cơ sở giáo dục đã đạt tiêu chuẩn chất lượng và đạt chuẩn quốc gia theo quy định. Rà soát các cơ sở giáo dục đã đạt chuẩn quốc gia nhưng có nguy cơ hạ mức đạt chuẩn hoặc không đạt chuẩn do không bảo đảm các quy định hiện hành; qua đó, phân tích nguyên nhân để báo cáo, tham mưu với cấp có thẩm quyền nhằm kịp thời có các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các cơ sở giáo dục.

Tư vấn các nội dung liên quan đến y tế học đường, môi trường giáo dục, an toàn thực phẩm, cảnh quan, văn hóa học đường và hoạt động thể chất trong trường học; việc bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn xây dựng và điều kiện cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục.

Tổ chức tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài, gửi hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài được chấp nhận về Sở Giáo dục và Đào tạo đối với trường mầm non, tiểu học và THCS theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Thông tư số 17, 18, 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; kịp thời báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo những khó khăn, vướng mắc để được hướng dẫn, hỗ trợ.

Tham mưu UBND xã tổ chức sơ kết, tổng kết về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia; báo cáo kết quả với Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát.

2. Phòng Kinh tế

Trên cơ sở đề nghị của Phòng Văn hoá – Xã hội, các cơ sở giáo dục tham mưu UBND xã bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản quy định hiện hành có liên quan và khả năng cân đối của ngân sách. Thường xuyên rà soát quy hoạch, linh động các giải pháp để tăng thêm quỹ đất cho giáo dục để đảm bảo diện tích bình quân cho một học sinh theo quy định⁶, quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất giáo dục,

⁵ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT, ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT, ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

⁶ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT, ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục

cải tạo và sửa chữa cơ sở vật chất hiện có, đầu tư trang thiết bị hiện đại theo hướng kiên cố hóa, đạt chuẩn về cơ sở vật chất, đây là tiêu chuẩn quan trọng trong công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phối hợp, hỗ trợ các cơ sở giáo dục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia phong trào xã hội hóa giáo dục, xây dựng xã hội học tập, hỗ trợ công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với quá trình tổ chức và quản lý giáo dục trên địa bàn xã.

4. Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông

Thủ trưởng các cơ sở giáo dục chủ động tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã trong công tác phát triển giáo dục, đặc biệt là về quy hoạch mạng lưới trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ số lượng, đạt chuẩn trình độ đào tạo và đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định. Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể của đơn vị theo lộ trình.

Thủ trưởng các cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động và chất lượng giáo dục, chịu trách nhiệm toàn diện về công tác bảo đảm chất lượng giáo dục của đơn vị; đa dạng hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục học sinh toàn diện; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và tăng cường phối hợp với gia đình, xã hội để xây dựng trường học an toàn.

Xác định lộ trình cụ thể bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, đáp ứng các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia; quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực (nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học) phục vụ hoạt động dạy học và giáo dục; chủ động đề xuất với cơ quan quản lý cấp trên việc đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, bồi dưỡng đội ngũ nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục.

Xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng trong nhà trường, bảo đảm mọi thành viên đều hiểu rõ và thực hiện trách nhiệm của mình trong công tác bảo đảm chất lượng giáo dục; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của đội ngũ, học sinh, phụ huynh và cộng đồng.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác xây dựng cơ sở giáo dục đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý trực tiếp và pháp luật về tính trung thực, khách quan của các số liệu, minh chứng và kết quả báo cáo.

và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Thông tin, báo cáo

Các cơ sở giáo dục trực thuộc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 05 tháng 6, trước ngày 05 tháng 12 hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.

Các phòng, ban ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách phối hợp thực hiện, đồng thời gửi đề xuất, kiến nghị (nếu có) trước ngày 05 tháng 12 hằng năm về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy (b/c);
- CT, các PCT;
- Các trường học trực thuộc;
- Lưu: VT, PVHXXH.

CHỦ TỊCH



Lê Hoàng Lam



Đánh giá ngoại công nhân đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc, gia giai đoạn 2026-2030

LỘ TRÌNH

Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn xã Cầu Kè

(Kèm theo Kế hoạch số 01 /KH-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2026 của UBND xã Cầu Kè)

STT	Trường	Trường đã được công nhận đạt KĐCLGD	Trường đã được công nhận đạt CQG	Đăng ký công nhận lại (tháng, năm)	Đăng ký công nhận mới (tháng, năm)	Đăng ký mức độ công nhận CQG (Mức độ 1/ Mức độ 2)	Ghi chú
1	Mầm non Châu Điện	Cấp độ 2	Mức độ 1	7/2027		Mức độ 1	
2	Mầm non Hòa Ân	Cấp độ 2	Mức độ 1	5/2030		Mức độ 1	
3	Mầm non Cầu Kè	Cấp độ 2	Mức độ 1	6/2028		Mức độ 1	
4	Tiểu học Hòa Ân A	Cấp độ 2	Mức độ 1	6/2029		Mức độ 1	
5	Tiểu học Hòa Ân B	Cấp độ 1			04/2029	Mức độ 1	
6	Tiểu học Châu Điện A	Cấp độ 2	Mức độ 1	3/2030		Mức độ 1	
7	Tiểu học Châu Điện B				05/2029	Mức độ 1	
8	Tiểu học Cầu Kè	Cấp độ 2	Mức độ 1	12/2028		Mức độ 1	
9	Trung học cơ sở Hòa Ân	Cấp độ 2	Mức độ 1	11/2029		Mức độ 1	
10	Trung học cơ sở Cầu Kè	Cấp độ 2	Mức độ 1	10/2029		Mức độ 2	
11	Trung học cơ sở Châu Điện	Cấp độ 2	Mức độ 1	12/2029		Mức độ 1	
12	Phổ thông DTNT THCS Cầu Kè				8/2028	Mức độ 1	